

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **56/2019/HS - ST**
Ngày: 07/03/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Bà Trần Thị Minh
2. Ông Nguyễn Sơn Hóa

Thư ký phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Minh Hiếu**

- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/HSST ngày 19/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST - HS ngày 21/02/2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn P, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: Xóm T, xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: P 915, B10A khu đô thị NTY, phường TH, CG, Hà Nội. Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn T và bà Trương Thị Q; Vợ là Hà Thị T, có 02 con đều sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 01/11/2018; Danh chỉ bản số 773 lập ngày 11/11/2018 tại Công an quận Hoàng Mai; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00 ngày 01/11/2018, tại khu vực trước chung cư CT1 Bắc Linh Đàm, tổ 43 Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác liên phòng Công an TP Hà Nội phối hợp với Công an phường Đại Kim kiểm tra hai đối tượng có biểu hiện nghi vấn điều khiển xe máy BKS 37G1-73339. Đối tượng điều khiển xe máy là Đặng Văn P, ngồi sau xe là Phan Xuân L (sinh năm 1997, HKTT: Điện An, Điện Bàn, Quảng Nam). Qua kiểm tra đã phát hiện bắt quả tang Đặng Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại ví da màu đen để trong túi quần phía trước bên phải P đang mặc: 01 túi nilon màu trắng kích thước (02 x 1,5)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ, P khai nhận là ma túy tổng hợp P mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của P: 01 coong thủy tinh dài khoảng 15cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (số Imei 869382031900535) và 01 xe máy Wave màu xanh BKS 37G1- 73339. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa P, L cùng tang vật về trụ sở Công an phường để điều tra làm rõ. Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn P khai nhận: khoảng 19h00 phút ngày 01/11/2018, Phúc đi xe máy một mình đến khu vực đầu cầu Đặng Xuân Bảng, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, P đã gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng. Khi mua ma túy, người thanh niên bán ma túy còn cho P 01 coong thủy tinh dài khoảng 15cm để sử dụng ma túy. Sau khi mua được ma túy, P cất túi ma túy vừa mua được vào ví, P để cả ví coong thủy tinh vào trong túi quần phía trước bên phải rồi đi về. Sau đó, khoảng 22h00 phút cùng ngày, khi P đang chờ L đến khu vực trước chung cư CT1 Bắc Linh Đàm thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của Phan Xuân L phù hợp với lời khai của Đặng Văn P, L không biết P tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với L.

Theo Kết luận giám định số 8580/KLGD- PC09 ngày 09/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,236 gam; 01 coong thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải P đến chỗ P mua ma túy nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho P nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Wave màu xanh BKS 37G1- 73339 thu giữ của P, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đặng Văn là em trai của P. Anh T cho P mượn xe để đi lại từ ngày 31/10/2018 và không biết việc P sử dụng xe máy để phạm tội. Do đó, ngày 12/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại tài sản cho anh T.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của P, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị can sử dụng để liên lạc cá nhân.

Bản cáo trạng số 63/CT - VKS ngày 13/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Đặng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên toà:

* Bị cáo Đặng Văn P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo là đúng, không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 0,236 gam methamphetamine; 01 coong thủy tinh có dính ma túy loại methamphetamine.

-Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO do không liên quan đến ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: khoảng 22h00 ngày 01/11/2018, tại khu vực trước chung cư CT1 Bắc Linh Đàm, tổ 43 Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội, Đặng Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,236 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 điều 249. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng lần này bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét việc bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án và các vấn đề khác : Tang vật của vụ án là 0,236 gam methamphetamine; 01 coong thủy tinh có dính ma túy loại methamphetamine cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo, bị cáo khai là tài sản của bị cáo sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra đã dẫn giải P đến chỗ P mua ma túy nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho P nên không có căn cứ để xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không xét.

Phan Xuân L đi cùng với bị cáo P nhưng không biết P tàng trữ ma túy trong người, cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy Wave màu xanh BKS 37G1- 73339 thu giữ của P, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đặng Văn T nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại tài sản cho anh T, anh T không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51 ; điểm c khoản 1 Điều 47; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ: Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục án phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn P **20(hai mươi)** tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2018.

Hình phạt bổ sung : Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,236 gam methamphetamine; 01 coong thủy tinh có dính ma túy loại methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số Imei: 869382031900535 đã qua sử dụng.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập kho vật chứng số 097 ngày 15/02/2019*)

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai , TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2
- Bị cáo, lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**